

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 262/2020/HSPT
Ngày 25 - 9 - 2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Triết
- **Các Thẩm phán:** Bà Lưu Thị Thu Hường; Ông Trần Anh Tuấn.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Xuân Hải – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 249/2020/TLPT-HS ngày 31/8/2020 đối với bị cáo Trần Văn T về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Do có kháng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2020/HSST ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo bị kháng nghị:**

Họ và tên: Trần Văn T, sinh năm 1992 tại tỉnh H; nơi cư trú: Thôn 9, thị trấn S, huyện S, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Đình T (đã chết) và bà Đinh Thị L, bị cáo có vợ là Trần Thị D và có 02 con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 09/6/2020 đã bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo bản án số 25/2020/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2020 cho đến ngày 10/4/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại và người liên quan không có kháng cáo và không bị kháng nghị.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T có mối quan hệ thân quen với ông Trần Khánh D. Do đó, mỗi lần có nhu cầu rút tiền qua thẻ ATM ông D thường nhờ Trần Văn T chở đi. Ngày 11/11/2019 ông D nhờ Trần Văn T chở đến máy ATM của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (NHNN&PTNT) tại huyện S để rút tiền, khi vào buồng ATM Trần Văn T đã đi theo, quan sát và ghi nhớ mật khẩu đăng nhập tài khoản của ông D.

Ngày 13/11/2019, khi cả hai chờ nhau bằng xe mô tô đến thị trấn S ông D đã làm rơi thẻ ATM số 97043668-07728875-026 số tài khoản 0181003511351 do Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) phát hành từ trong túi quần và kẹt vào gác để chân của xe mô tô, Trần Văn T nhìn thấy nhưng đã im lặng và lên lấy thẻ ATM cất giấu và có ý định chiếm đoạt tiền trong tài khoản của ông D. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 14/11/2019, Trần Văn T đến máy ATM của Chi nhánh NHNN&PTNT huyện S dùng thẻ của ông D đưa vào máy nhập mật khẩu để rút tiền nhưng do máy ATM hết tiền nên không rút được. Trần Văn T tiếp tục đến máy ATM của Chi nhánh NHNN&PTNT huyện Đ rút tiền trong tài khoản của ông D. Trong khoảng thời gian từ 06 giờ 55 phút đến 07 giờ 33 phút ngày 14/11/2019 Trần Văn T đã thực hiện 20 lần rút tiền từ tài khoản ngân hàng của ông D, mỗi lần rút được 3.000.000đồng. Tổng cộng T đã rút được số tiền 60.000.000đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HSST ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, tổng hợp với 04 tháng tù tại bản án số 25/2020/HSPT ngày 09/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/3/2020 đến ngày 10/4/2020.

Ngoài ra bản án còn xử lý về vật chứng, về trách nhiệm dân sự, về án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/8/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HSST ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm về phần tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật

hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bản án hình sự chưa có hiệu lực pháp luật là không đúng pháp luật. Bởi lẽ, Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 09/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp chưa có hiệu lực pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk - Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HSST ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn về phần tổng hợp hình phạt.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ thừa nhận Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 09/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp vào ngày 28/8/2020 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tuyên hủy và Tòa án nhân dân huyện Ea Súp chưa xét xử sơ thẩm lại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 13/11/2019, lợi dụng sơ hở của ông Trần Khánh D, bị cáo Trần Văn T đã lấy thẻ ATM số 97043668-07728875-026 số tài khoản 0181003511351 do Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) phát hành, do ông D là chủ sở hữu. Ngày 14/11/2019, Trần Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp bằng hình thức đến máy ATM của Chi nhánh NHNN&PTNT huyện Đ lén lút dùng thẻ ATM rút tiền. Tổng cộng bị cáo đã chiếm đoạt 60.000.0000 đồng trong tài khoản ngân hàng của ông D. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk thấy rằng: Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 09/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử bị cáo Trần Văn T, Đinh Văn C phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” đã bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành quyết định kháng nghị phúc thẩm số 21/QĐ-VKS-P7 ngày 08/7/2020. Như vậy, tại thời điểm Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn đưa vụ án Trần Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” ra xét xử thì bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 09/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp chưa có hiệu lực pháp luật nhưng cấp sơ thẩm lại áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 để tổng hợp hình phạt chung đối với hai bản án là không đúng quy định của pháp luật. Ngày 28/8/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành đưa vụ án Trần Văn T, Đinh Văn C phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” ra xét xử phúc thẩm và tuyên hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 09/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, giao hồ sơ cho

Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử lại theo quy định của pháp luật. Do đó, cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HSST ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk theo hướng không áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk – Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HSST ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk về phần tổng hợp hình phạt.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/3/2020 đến ngày 10/4/2020.

[2] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Buôn Đôn;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- CC THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Triết